

Số: 101/2024/QĐST-HNGĐ

Tiêu Cần, ngày 04 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 193/2024/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 5 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Anh Mã Thanh H, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Ấp P, xã S, huyện L, tỉnh S;

Bị đơn: Chị Bùi Thị ngọc G, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Ấp P, xã S, huyện L, tỉnh S;

Tạm trú: Ấp N, xã N, huyện T, tỉnh T;

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Mã Thanh H và chị Bùi Thị ngọc G.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Mã Thanh H và chị Bùi Thị ngọc G thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Mã Thanh H và chị Bùi Thị ngọc G thống nhất thỏa thuận giao con chung tên Mã Huy H1, sinh ngày 02/02/2016 cho anh H được trực tiếp nuôi dưỡng, phù hợp với nguyện vọng muốn sống cùng với anh Huy của Huy H1. Anh H không yêu cầu chị G cấp dưỡng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- **Về tài sản chung:** Anh Mã Thanh H và chị Bùi Thị ngọc G khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Mã Thanh H và chị Bùi Thị ngọc G mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm.

Anh Mã Thanh H tự nguyện chịu thay toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm cho chị Bùi Thị ngọc G. Anh Mã Thanh H phải chịu 150.000 đồng án phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002928 ngày 27/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần. Hoàn trả cho anh Huy số tiền chênh lệch bằng 150.000 đồng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần.

Chị Bùi Thị ngọc G không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Các đương sự;
- UBND xã Song Phụng
(kết hôn ngày 26/9/2018);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Diêu Hoàng Tiếp